

Số: 190/BC-UBND

Duyên Hải, ngày 19 tháng 6 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm, một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2018

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2018, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện 6 tháng cuối năm 2018, cụ thể như sau:

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018:

Trong 06 tháng đầu năm 2018, UBND huyện đã tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 75-KH/TU, ngày 08/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức thực hiện 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá năm 2018 và những năm tiếp theo. Trên cơ sở các Kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành, UBND huyện đã xây dựng 07 kế hoạch¹ cụ thể hóa việc thực hiện 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá của Tỉnh ủy. Đồng thời, lồng ghép vào các chương trình, kế hoạch hàng tháng, quý, năm của UBND huyện và triển khai thực hiện đạt một số kết quả trên các lĩnh vực, cụ thể như sau:

I. KINH TẾ

Ước giá trị sản xuất 6 tháng đầu năm 2018 (theo giá 2010) đạt 2.095,44 tỷ đồng, đạt 51,96% kế hoạch. Trong đó, khu vực I đạt 1.404,31 tỷ đồng, đạt 52,07% kế hoạch, khu vực II đạt 317 tỷ đồng, đạt 47,12% kế hoạch, khu vực III đạt 374,13 tỷ đồng, đạt 56,45% kế hoạch.

1. Chuyển đổi cơ cấu sản xuất:

- **Lĩnh vực trồng trọt:** Chuyển đổi 53,7 ha đất trồng lúa, màu kém hiệu quả sang các hình thức sản xuất khác². Nâng tổng số từ năm 2016 đến nay, chuyển đổi 353,3 ha, trong đó: chuyển sang màu các loại 272,6 ha; trồng cỏ 28,9 ha; nuôi thủy sản 51,8 ha.

¹ Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 27/4/2018 của UBND huyện về việc triển khai, thực hiện kế hoạch số 17/KH-UBND, ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh về đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả" phục vụ nhân dân và doanh nghiệp; kế hoạch số 27/KH-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND huyện về việc thực hiện nhiệm vụ giải pháp đột phá phát triển du lịch năm 2018 và những năm tiếp theo; kế hoạch số 28/KH-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND huyện về việc chuyển đổi sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất gắn với xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế hợp tác trên địa bàn huyện năm 2018 và những năm tiếp theo; kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND huyện về việc đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp và huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng phát triển KT- XH của huyện; kế hoạch số 30/KH-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND huyện về việc nâng cao nguồn nhân lực, giải quyết việc làm, huy động các nguồn lực để giảm nghèo nhanh và bền vững, trọng tâm là các xã đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang, xã có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn huyện Duyên Hải; kế hoạch số 31/KH-UBND, ngày 15/5/2018 của UBND huyện về việc thực hiện khai thác tốt tiềm năng kinh tế biển trở thành kinh tế mũi nhọn của huyện gắn với thu hút đầu tư vào khu kinh tế Định An; Kế hoạch số 33/KH-UBND, ngày 21/5/2018 của UBND huyện về việc nâng cao chất lượng sản phẩm, dù sức cạnh tranh; đẩy mạnh liên kết hợp tác sản xuất, đảm bảo ổn định thị trường đầu ra gắn với phát triển chợ an toàn thực phẩm; quản lý, kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông trên thị trường.

² Trong đó: chuyển sang màu các loại 24,2 ha; trồng cỏ 8,3 ha; nuôi thủy sản 21,2 ha

- **Lĩnh vực thủy sản:** Chuyển đổi từ các hình thức sản xuất khác sang nuôi tôm thâm canh 193,9 ha³. Nâng tổng số từ năm 2016 đến nay, chuyển đổi 420,8 ha⁴. Chuyển đổi sang hình thức nuôi tôm nước lợ siêu thâm canh 17,9 ha. Nâng tổng số đến nay chuyển đổi 21,67 ha⁵.

2. Thủy sản: Giá trị sản xuất 1.134,62 tỷ đồng, đạt 51,84% kế hoạch.

- **Tôm sú:** Toàn huyện có 9.278 lượt hộ thả nuôi 556,03 triệu con giống, diện tích 14.048,6 ha⁶. So với cùng kỳ, diện tích thả nuôi tăng 2.470,8 ha (TC tăng 01 ha; BTC giảm 1,5 ha; QCCT tăng 2.471,3 ha). Qua năm tình hình đến nay phát hiện có 16 hộ nuôi TC bị thiệt hại, giống 1,19 triệu con (chiếm 7,7% số giống thả nuôi, so với cùng kỳ tỷ lệ con giống thiệt hại giảm 19,6%), diện tích 4,7 ha (chiếm 08% diện tích thả nuôi, so với cùng kỳ tỷ lệ diện tích thiệt hại giảm 18,7%). Sản lượng thu hoạch 1.246 tấn, đạt 42,82% kế hoạch, so với cùng kỳ tăng 169 tấn.

- **Tôm thẻ chân trắng:** Trong 06 tháng đầu năm 2018, toàn huyện có 1.808 lượt hộ thả nuôi 611,52 triệu con giống, diện tích 868 ha (nuôi hình thức siêu thâm canh 72 lượt hộ thả nuôi 34,87 triệu con giống, diện tích 16,31 ha). So với cùng kỳ, diện tích thả nuôi tăng 388,9 ha. Đến nay có 414 hộ nuôi bị thiệt hại, số giống 95,99 triệu con (chiếm 15,7% số giống thả nuôi, so với cùng kỳ tỷ lệ con giống thiệt hại giảm 7,7%), diện tích 145,1 ha (chiếm 16,7% diện tích thả nuôi, so với cùng kỳ tỷ lệ diện tích thiệt hại giảm 6,9%). Tôm bị thiệt hại chủ yếu ở giai đoạn từ 30 - 45 ngày tuổi, có dấu hiệu của bệnh đốm trắng, gan tụy,... Sản lượng thu hoạch 3.441 tấn, đạt 63,72% kế hoạch, so với cùng kỳ tăng 1.749 tấn.

- **Cua:** Đến nay 9.311 lượt hộ thả nuôi 62,91 triệu con, diện tích 14.276,3 ha⁷. Sản lượng thu hoạch 1.809 tấn, đạt 45,2% kế hoạch, so với cùng kỳ giảm 162 tấn.

* **Tổng sản lượng thủy sản nuôi trồng, đánh bắt:** Trong 06 tháng đầu năm sản lượng đánh bắt được 19.089 tấn, đạt 52% kế hoạch, so với cùng kỳ giảm 480 tấn⁸.

Công tác quản lý chuyên ngành: Chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành huyện kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực thủy sản trên địa bàn huyện kiểm tra 07 cơ sở kinh doanh thức ăn, thuốc thú y thủy sản. Qua kiểm tra phát hiện 03 cơ sở vi phạm⁹.

3. Nông nghiệp: Giá trị sản xuất 265,1 tỷ đồng, đạt 53,29% kế hoạch.

- **Cây lúa:** Xuống giống đến nay 6.138,3 ha, sản lượng thu hoạch 25.074 tấn, đạt 100,3% kế hoạch¹⁰.

³ Trong đó: chuyển đổi từ hình thức nuôi QCCT sang 171,2 ha; từ đất trồng lúa, màu kém hiệu quả 21,2 ha; từ đất sản xuất muối 1,5 ha

⁴ Trong đó: chuyển đổi từ hình thức nuôi QCCT 358,3 ha; từ đất trồng lúa, màu kém hiệu quả 46 ha; từ đất sản xuất muối 16,5 ha.

⁵ Cụ thể: xã Đông Hải 2,96 ha; xã Long Vĩnh 9,68 ha; xã Long Khánh 4,13 ha; xã Ngũ Lạc 1,19 ha; xã Đôn Châu 0,48 ha; xã Đôn Xuân 1,83 ha; thị trấn Long Thành 1,4 ha.

⁶ Cụ thể: TC 130 lượt hộ, số giống 15,36 triệu con, diện tích 59,1 ha; QCCT 9.148 lượt hộ, số giống 540,67 triệu con, diện tích 13.989,5 ha (trong đó, thả lần 02 trở lên có 3.394 hộ, giống 146,3 triệu con, diện tích 5.609,4 ha)

⁷ Trong đó, thả lần 02 trở lên 3.621 hộ, giống 25,58 triệu con, diện tích 6.209,3 ha

⁸ Bao gồm: Nuôi trồng 9.705 tấn, đạt 48% kế hoạch; Khai thác, đánh bắt đạt 9.384 tấn, đạt 52,1% kế hoạch.

⁹ Lập biên bản nhắc nhở 02 cơ sở; phạt hành chính 01 cơ sở, số tiền 12,5 triệu đồng

¹⁰ Cụ thể: Vụ Thu Đông năm 2017: xuống giống 2.765 ha, thu hoạch 12.805 tấn, năng suất bình quân 4,63 tấn/ha, so với cùng kỳ năng suất bình quân tăng 0,28 tấn/ha; Vụ Đông Xuân năm 2017 - 2018: xuống giống 1.983,3 ha, thu hoạch 12.269 tấn, năng suất bình quân 6,2 tấn/ha, so với cùng kỳ năng suất bình quân tăng 2,1 tấn/ha; Vụ Hè Thu 2018: xuống giống 1.390 ha ở các xã Ngũ Lạc, Đôn Châu và Đôn Xuân, hiện lúa chủ yếu ở giai đoạn mạ (người dân đang tiếp tục xuống giống, chưa phát hiện sâu bệnh hại trên lúa).

- **Cây màu:** Xuống giống đến nay 1.924,3 ha, thu hoạch 1.455 ha¹¹.

- **Chăn nuôi:** Hiện nay trên toàn huyện có tổng đàn gia súc, gia cầm toàn huyện hiện có 167.481 con, cụ thể: gia súc 27.878 con¹², gia cầm 139.603 con¹³. So với cùng kỳ, tổng đàn gia súc, gia cầm tăng 16.546 con¹⁴. Sản lượng thịt hơi các loại 1.240 tấn, đạt 56,6% kế hoạch, so với cùng kỳ giảm 42 tấn.

- **Công tác tiêm phòng:**

+ **Tiêm phòng cúm gia cầm:** Đến nay đã tiêm phòng được 70.595 con, trong đó: giám sát tiêm phòng 36.095 con vịt; trực tiếp tiêm 34.500 con¹⁵, đạt 37,5% so với tổng đàn, chiếm 53,5% so với diện tiêm¹⁶.

+ **Tiêm phòng thường xuyên:** Đến nay đã tiêm phòng được 22.234 liều¹⁷.

- **Công tác tiêu độc khử trùng:** Hoàn thành tháng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 1 năm 2018, đã tổ chức phun xịt 534 lít hóa chất trên tổng diện tích 980.190 m² (2 lần) với tổng đàn gia súc, gia cầm 243.448 lượt con¹⁸ của 15.321 lượt hộ nuôi.

* **Xây dựng nông thôn mới:**

Công tác thông tin, tuyên truyền: Đã tổ chức tuyên truyền được 303 cuộc, có 7.755 lượt người dự. Nội dung: vận động chỉnh trang cảnh quang môi trường; làm hồ xí, hồ rác gia đình hợp vệ sinh; các tiêu chuẩn hộ, áp văn hóa nông thôn mới,...

Công tác công nhận hộ, áp nông thôn mới: Trong 6 tháng đầu năm có 726 hộ được công nhận đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, nâng tổng số đến nay có 11.853 hộ đạt chuẩn hộ nông thôn mới (chiếm 63,34%); 3.096 hộ đạt 07 tiêu chuẩn (chiếm 16,55%); 2.330 hộ đạt 06 tiêu chuẩn (chiếm 12,45%); 1.142 hộ đạt 05 tiêu chuẩn (chiếm 6,1%) và 291 hộ đạt dưới 05 tiêu chuẩn (chiếm 1,56%). Có 07/56 áp đạt tiêu chuẩn áp nông thôn mới.

Kết quả thực hiện tiêu chí nông thôn mới: có 01 xã được công nhận đạt danh hiệu “xã đạt chuẩn nông thôn mới” (Đông Hải); 02 xã đạt 14/19 tiêu chí (Long Vĩnh; Đôn Châu); 01 xã đạt 13/19 tiêu chí (Ngũ Lạc); 01 xã đạt 12/19 tiêu chí (Long Khánh); 01 xã đạt 10/19 tiêu chí (Đôn Xuân). Bình quân đạt 13,66 tiêu chí/xã.

Tổ chức Hội nghị tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2017 và triển khai kế hoạch, giao ước thi đua xây dựng nông thôn mới năm 2018. Tổ chức lễ công bố xã Đông Hải đạt danh hiệu “xã đạt chuẩn nông thôn mới” năm 2017.

4. Lâm nghiệp: Giá trị sản xuất 4,6 tỷ đồng, đạt 41,82% kế hoạch. Tuyên truyền, vận động các hộ dân sống ven rừng Phi lao ký cam kết sử dụng lửa an

¹¹ Gồm: khoai lang 4,4 ha, năng suất bình quân 19,3 tấn/ha; khoai mì 0,6 ha, năng suất bình quân 20 tấn/ha; bắp 32,4 ha, năng suất bình quân 08 tấn/ha; ớt 87,8 ha, năng suất bình quân 19,9 tấn/ha; dưa hấu 174,1 ha, năng suất bình quân 32,2 tấn/ha; bí đỏ 8,8 ha, năng suất bình quân 15,1 tấn/ha; hành tím 58,7 ha, năng suất bình quân 10,6 tấn/ha; cà chua 5,4 ha, năng suất bình quân 31,3 tấn/ha; cà nẫu 6,8 ha, năng suất bình quân 20 tấn/ha; dưa leo 11 ha, năng suất bình quân 15,7 tấn/ha; rau các loại 787 ha, năng suất bình quân 10,2 tấn/ha; đậu xanh 69,4 ha, năng suất bình quân 2,5 tấn/ha; đậu phộng 117,8 ha, năng suất bình quân 7,4 tấn/ha; mía 77,3 ha¹¹, năng suất bình quân 107,6 tấn/ha; thuốc cá 13,5 ha, năng suất bình quân 9,93 tấn/ha

¹² Bò 10.863 con; dê 9.252 con; heo 7.763 con

¹³ Gà 82.148 con; vịt, ngan, ngỗng 57.455

¹⁴ Gia súc giảm 6.647 con; gia cầm tăng 23.193 con

¹⁵ Vịt 33.300 con; gà 1.200 con.

¹⁶ So sánh số liệu thống kê ngày 01/10/2017.

¹⁷ Gồm dịch tả heo 7.110 liều, tụ huyết trùng 7.110 liều, phó thương hàn 7.110 liều, đại chó mèo 898 liều, care chó 06 liều.

¹⁸ Gia súc 37.314 lượt con; gia cầm 206.134 lượt con

toàn được 39 hộ và thực hiện vệ sinh rừng phi lao tại xã Đông Hải được 186,67 ha. Tiến hành nghiệm thu phúc tra công tác vệ sinh PCCCR năm 2018 trên địa bàn huyện đạt 100% theo kế hoạch đề ra.

Đã tổ chức tuần tra rừng trên địa bàn được 148 lượt, qua đó phát hiện 05 vụ vi phạm. Đã xử phạt VPHC 05 vụ/06 đương sự với số tiền 46.050.000 đồng, diện tích rừng thiệt hại 887 m². Thực hiện tận thu Phi lao sạt lở do triều cường tại xã Đông Hải với khối lượng 57,5 m³, xét 43 đơn⁽¹⁹⁾ xin cải tạo ao hồ trên địa bàn huyện.

5. Tài nguyên - Môi trường

Cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Cấp được 64 giấy với tổng diện tích 21,71 ha, giảm 38 giấy so với năm 2017. Nâng tổng số đến nay toàn huyện đã cấp được 37.606 giấy, diện tích: 23.645,63ha/24.344,56ha (đạt tỷ lệ 97,13% tổng diện tích cần cấp giấy).

Theo dõi cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Ngũ Lạc: Tổng hồ sơ đăng ký 9.713 hồ sơ, hồ sơ đủ điều kiện 4.911 hồ sơ. Trong 6 tháng đầu năm cấp được 107 giấy, diện tích 22,3 ha, giảm 141 giấy so với năm 2017. Nâng tổng số giấy được cấp là 3.051 giấy, diện tích 537,13 ha đạt 62,13% so với hồ sơ đủ điều kiện cấp giấy.

Xác nhận 58 hồ sơ về môi trường (Trong đó: 57 hồ sơ Kế hoạch bảo vệ môi trường và có 01 hồ sơ đề án bảo vệ môi trường đơn giản) đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Tăng 36 hồ sơ so với năm 2017. Huyện chấp thuận 05 hồ sơ Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng xăng dầu trên địa bàn huyện.

Tăng cường chỉ đạo và tổ chức, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 15/CT-TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh liên quan đến các hoạt động bảo vệ môi trường năm 2017 trên địa bàn huyện: Trong 06 tháng đầu năm đã thực hiện được 149 lượt ra quân²⁰. Nâng tổng số đến nay đã thực hiện được 272 lượt ra quân²¹. Xây dựng xong Đề án thu gom rác trên địa bàn các xã – thị trấn, đến nay có 6/7 xã – thị trấn đã hợp đồng thu gom rác thải.

6. Xây dựng cơ sở hạ tầng

- *Về xây dựng cơ bản*: Giá trị sản xuất 225,62 tỷ đồng, đạt 46,1% kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, huyện đã triển khai thực hiện 60 công trình, vốn được phân bổ năm 2018 được 75,222 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân được 18,504 tỷ đồng, đạt 24,99%. Riêng vốn năm 2017 chuyển tiếp năm 2018 của 02 công trình TTHC huyện 54 tỷ đến nay chưa giải ngân được (*cụ thể có danh mục đính kèm*).

- **Công tác giải phóng mặt bằng xây dựng Trung tâm Hành chính huyện Duyên Hải:**

Tổng số hộ thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng: 26 hộ; Tổng diện tích đất thu hồi 341.366,2 m²; Tổng số tiền được phê duyệt 40,465 tỷ đồng. Hiện nay,

¹⁹Long Vĩnh 17 đơn, Đông Hải 23 đơn, Long Khánh 3 đơn

²⁰ Với tổng số 6.561 người tham gia; khơi thông 1.435m cống rãnh; thu gom và xử lý 24,25 tấn rác thải; phát hoang 90,27 km bụi rậm, đường giao thông..., trồng và chăm sóc 18 cây xanh; treo 07 tấm băng rôn, khẩu hiệu và phát thanh truyền hình 119 buổi

²¹ Với tổng số 11.072 người tham gia; khơi thông 1.871m cống rãnh; thu gom và xử lý 56,25 tấn rác thải; phát hoang 169,01 km bụi rậm, đường giao thông..., trồng và chăm sóc 1.483 cây xanh; treo 84 tấm băng rôn, khẩu hiệu và phát thanh truyền hình 242 buổi.

công tác giải phóng mặt bằng công trình xây dựng Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải đã thực hiện được 26/26 hộ²².

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: Tiến hành chi trả cho 278 hộ, với tổng số tiền 27,667 tỷ đồng, trong đó: Chi trả tiền bồi thường giải phóng mặt bằng bổ sung công trình Luồng cho tàu biển có trọng tải lớn vào sông Hậu đoạn từ Km18+248 – Km30+724: cho 219/227 hộ, với tổng số tiền 25,513 tỷ/31 tỷ đồng; Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng phục vụ nuôi tôm công nghiệp xã Long Vĩnh, Đôn Xuân, Đôn Châu (giai đoạn 2): chi trả cho 59 hộ, số tiền 2,154 tỷ đồng.

7. Tài chính-Tín dụng

- **Tài chính:** Tổng thu ngân sách Nhà nước là 561,509 tỷ đồng, trong này thu thuế đến ngày 20/6/2018 được 12,442 tỷ đồng, đạt 46,27% dự toán pháp lệnh. Tổng chi ngân sách 214,320 tỷ đồng²³.

- **Tín dụng:** Kết quả, 6 tháng đầu năm 2018: Tổng vốn đầu tư tín dụng trên địa bàn 536,686 tỷ đồng; huy động tiền gửi đến nay 403,08 tỷ đồng; nợ quá hạn 24,294 tỷ đồng, chiếm 1,7%.

8. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp – Thương mại và dịch vụ:

Năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao chỉ tiêu cho huyện thành lập mới 30 doanh nghiệp. Huyện đã phân bổ chỉ tiêu cho các xã - thị trấn và đã xây dựng kế hoạch hỗ trợ, vận động thành lập mới doanh nghiệp; có thành lập Ban chỉ đạo vận động, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp trên địa bàn huyện và Ban chỉ đạo huyện đang xúc tiến công tác vận động, hỗ trợ thành lập Doanh nghiệp trên địa bàn. Kết quả trong 6 tháng đầu năm huyện đã vận động thành lập được 05 doanh nghiệp, đạt 16,67% so với chỉ tiêu kế hoạch được giao trong năm 2018; nâng tổng số đến nay trên địa bàn huyện đã có 58 doanh nghiệp đang hoạt động.

- **Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp:** Giá trị thu được 91,38 tỷ đồng, đạt 50,08% NQ, so cùng kỳ tăng 21,38 tỷ đồng.

+ **Thủy lợi:** Đã triển khai thi công 04 công trình thủy lợi nội đồng, kinh phí ước tính 1,793 tỷ đồng²⁴ (đã hoàn thành 02 công trình).

+ **Điện:** Toàn huyện hiện có 20.366/20.658 hộ sử dụng điện đạt 98,56% trên tổng số hộ; hộ chưa có điện là 292 hộ, chiếm 1,44% tổng số hộ.

+ **Nước sinh hoạt:** Tiếp tục nâng cấp, mở rộng các trạm cấp thoát nước trên địa bàn; toàn huyện có 8.494 hộ sử dụng nước máy. Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch đạt 59,4% (12.285 hộ/20.658 hộ), tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%.

+ **Diêm nghiệp:** Có 98 hộ dân làm muối hạt với diện tích sản xuất 70,6 ha tổng sản lượng thu hoạch là 6.525 tấn đạt 65,25% tăng 12% so với cùng kỳ năm 2017; giá muối dao động từ 44.000 – 47.000 đồng/gia.

- **Thương mại - Dịch vụ:** Giá trị sản xuất thu được 374,13 tỷ đồng, đạt 56,45% kế hoạch. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước thực hiện đạt 305 tỷ đồng, đạt 50,6% kế hoạch năm, tăng 12% so với cùng kỳ. Từ đầu năm đến nay đã thực hiện tiếp nhận 86 hồ sơ đăng ký kinh doanh cho 86 hộ trên địa

²² Trong này có 09 hộ đã cưỡng chế, nhưng các hộ này vẫn chưa đồng ý nhận tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư, 17 hộ đã nhận tiền, tổng số tiền 20,317 tỷ đồng

²³ Trong đó chi ngân sách huyện: 171,148 tỷ đồng, chi ngân sách xã: 43,172 tỷ đồng

²⁴ Cụ thể: Nạo vét 04 kênh thủy lợi nội đồng thuộc địa bàn xã Đông Hải; Nạo vét 07 kênh thủy lợi nội đồng thuộc địa bàn 02 xã Ngũ Lạc và Long Vĩnh; Nạo vét 02 kênh thủy lợi nội đồng thuộc địa bàn xã Đôn Châu; Nạo vét 07 kênh thủy lợi nội đồng thuộc địa bàn xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải; Nạo vét 09 kênh thủy lợi nội đồng thuộc địa bàn 02 xã: Đôn Xuân, Đôn Châu.

bàn, nâng tổng số đến nay đã thực hiện đăng ký kinh doanh là 907 hộ²⁵, với tổng số vốn 92,893 tỷ đồng²⁶.

Tổ chức bình chọn và trao giải sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu lần thứ IV-năm 2018 cấp huyện. Kết quả: có 05/06 sản phẩm được công nhận cấp huyện Sản phẩm²⁷. Hội đồng bình chọn cấp huyện đã lựa 04 sản phẩm tham gia bình chọn cấp tỉnh: Khô cá khoai, Tôm khô, Kẹo đậu phộng, Máy hút đa năng Rô bột bàn tay sạch.

9.- Kinh tế hợp tác:

Hợp tác xã (HTX): Thành lập 01 HTX nông nghiệp tại xã Long Vĩnh (đạt 100% kế hoạch), nâng tổng số đến nay trên địa bàn huyện có 07 HTX, trong đó có 03 HTX thương mại, dịch vụ²⁸, 02 Hợp tác xã nuôi thủy, 02 Hợp tác xã Nông nghiệp. Nhìn chung, các Hợp tác xã hoạt động theo đúng Điều lệ và có hiệu quả.

Tổ hợp tác (THT): Thành lập mới 18 THT với 177 tổ viên; giải thể 04 THT, 26 tổ viên. Hiện toàn huyện có 142 THT đang hoạt động với 2.129 tổ viên. Trong đó, lĩnh vực thủy sản 57 THT, 802 tổ viên; trồng trọt 40 THT, 846 tổ viên; chăn nuôi 41 THT, 442 tổ viên; lĩnh vực khác 4 THT, 39 tổ viên.

Qua theo dõi nhìn chung các THT tuy có hoạt động nhưng hiệu quả không cao; một số THT không duy trì được chế độ họp lệ hoặc nếu có họp cũng chỉ trao đổi về kỹ thuật và kinh nghiệm sản xuất, còn việc góp vốn đầu tư vào sản xuất phần lớn các tổ vẫn chưa thực hiện.

*** Công tác hỗ trợ chuyển đổi nghề cho các hộ dân làm nghề đóng đày biển xã Đông Hải:**

Huyện đã chi hỗ trợ cho 157 hộ đủ điều kiện (404 miệng đày chỉ, 1.025 miệng đày mùng), số tiền 2,436 tỷ đồng. Còn lại 21 hộ không đủ điều kiện chi hỗ trợ, huyện đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Đông Hải lập biên bản cụ thể và có văn bản trả lời cho chủ hộ nắm. Đối với những hộ phát sinh sau khi chi trả đợt 1, qua kiểm tra, xác minh cụ thể từng hộ, kết quả, có 99 hộ đủ điều kiện hỗ trợ chuyển đổi nghề (với 17 miệng đày chỉ, 1.191 miệng đày mùng, số tiền 1.041.216.000 đồng), UBND huyện đang chỉ đạo các ngành chức năng và UBND xã Đông Hải tiến hành công tác chi trả cho 99 hộ đã được phê duyệt. Còn lại 173 hộ không đủ điều kiện hỗ trợ, Ủy ban nhân dân xã Đông Hải đã mời từng hộ để đối thoại và trả lời bằng văn bản cho chủ hộ.

II.- VĂN HÓA-XÃ HỘI:

1. Văn hoá – Thông tin

Treo 130 cờ chuỗi, in 770 m² pano (14 pano cụm các xã, thị trấn), khung khẩu hiệu và 62 tấm băng rôn treo trực lộ giao thông nội dung tuyên truyền kỷ niệm 73 năm ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam (22/12/1954-22/12/2017), kỷ niệm 88 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930-03/02/2018) và Mừng Đảng, Mừng Xuân và nội dung cơ bản các Nghị quyết số: 18, 19, 20, 21 của hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) tại các xã và thị trấn và tuyên truyền kỷ niệm 43 năm ngày giải

²⁵ Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 89, dịch vụ 193, thương mại 625

²⁶ Cụ thể: Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp 12,607 tỷ, dịch vụ 29,703 tỷ, thương mại 50,528 tỷ

²⁷ Khô Cá khoai, Tôm khô, Bánh bao chỉ nhân mít, Kẹo đậu phộng, Máy hút đa năng Rô bột bàn tay sạch

²⁸ 02 HTX xây dựng, thương mại, dịch vụ, 01 HTX dịch vụ công

phóng miền Nam (30/4/1975-30/4/2018) và ngày Quốc tế lao động 1/5. Thực hiện 01 khung thăm cỏ 15m² và 26,4 m² khung trước cổng Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

Chỉ đạo Đội kiểm tra liên ngành Văn hóa - Xã hội huyện kiểm tra 08 cuộc ở các điểm hoạt Động kinh doanh trò chơi game bắn cá trên địa bàn các xã Đôn Xuân, Đôn Châu, Ngũ Lạc, Đông Hải, Long Khánh²⁹.

Tổ chức Đại hội Thể dục, thể thao huyện Duyên Hải lần thứ VI năm 2017, có 582 vận động viên tham dự 07 môn thi đấu³⁰. Đưa 17 võ sinh tham dự Câu lạc bộ Võ thuật Takewondo tại Nhà thi đấu Thể thao Trà Vinh³¹; tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh với 204 vận động viên ở thành phố Trà Vinh³². Tổ chức Giải Bóng chuyền thanh niên dân tộc mừng Chol Chnam Thmây và trò chơi dân gian bịt mắt đập niêu³³. Tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân trên địa bàn huyện Duyên Hải năm 2018 Toàn huyện có 6411 vận động viên tham dự chạy hưởng ứng. Ban hành công văn chỉ đạo các xã - thị trấn tổ chức Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/03/2018. Tổ chức Liên hoan Liên hoan- gia đình văn hóa tiêu biểu và tổ chức ngày hội Gia đình Việt Nam lần thứ III (28/6).

Hiện nay trên toàn huyện có số hộ đăng ký xây dựng GDVH nông thôn mới 18.759 hộ³⁴. Tổng số GDVH tiêu biểu toàn huyện 3.626 hộ. Toàn huyện có 3/6 chợ văn minh; 22/22 cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng văn minh (đạt 100%).

2. Y tế

Khám và điều trị bệnh cho 28.586 lượt người, trong đó khám YHCT 2.770 lượt. Trong 06 tháng đầu năm 2018 toàn huyện có 06 cas tay chân miệng³⁵ và 18 cas sốt xuất huyết³⁶. Tổ chức triển khai “tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2018 trên địa bàn huyện. Vận động 433 người tham gia hiến máu tình nguyện, hiến được 325 đơn vị máu, đạt 25,7% so kế hoạch. Tiêm phòng vắc xin Sởi-Rubella cho trẻ dưới 18 tháng tuổi được 307/1.120 em, đạt 27,41%; Thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình trong 6 tháng có 407 lượt chị em phụ nữ thực hiện các biện pháp tránh thai. Chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 100%.

Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con năm 2018. Chỉ đạo UBND xã Long Vĩnh phối hợp với Đoàn Y, Bác sĩ Bệnh viện Quân Dân Y tỉnh Trà Vinh khám, chữa bệnh miễn phí cho 112 đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ khó khăn trên địa bàn xã trị giá 22.400.000 đồng.

Công tác đảm bảo an toàn thực phẩm: Tổ chức kiểm tra 321 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống. Kết quả: nhắc nhở 40 cơ sở vi

²⁹ Qua kiểm tra Đội đã phát hiện 16 hộ trong đó có 09 hộ chưa đảm bảo thủ tục theo quy định đội nhắc tại chỗ; 07 hộ chưa xuất trình được hóa đơn xuất sứ nguồn gốc của máy, biên lai thu thuế, thiếu thuế môn bài (Đông Hải 01 hộ, Đôn Xuân 02 hộ, Đôn Châu 01 hộ, Long Khánh 02 hộ và Ngũ Lạc 01 hộ).

³⁰ Bóng đá, bóng chuyền, cờ vua, cờ tướng, điền kinh, nhảy bao bố và kéo co

³¹ Kết quả đạt 02 huy chương vàng và 01 huy chương bạc.

³² Gồm 10 môn: Bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ vua, điền kinh, bơi lội, võ takewondo, võ karatedo, kéo co, kết quả đạt: 11 huy chương vàng, 19 huy chương bạc, 30 huy chương đồng

³³ Có 03 chùa tham gia, kết quả chùa Trà Khúp giải I, chùa Lớn giải II, chùa Tháp giải III và có hơn 800 cổ động viên đến xem và cổ vũ.

³⁴ Trong đó, đã xét công nhận gia đình văn hóa nông thôn mới đạt 8 tiêu chí được 10.417hộ (đạt 55,53%), đạt 7 tiêu chí 3.372 hộ, 6 tiêu chí đạt 1.904 hộ, từ 3-5 tiêu chí đạt 835 hộ

³⁵ Long Vĩnh 02 cas, TT.Long Thành 02 cas, Đông Hải 02 cas.

³⁶ Có 05 cas tại Đông Hải, có 02 cas tại Đôn Châu, có 09 cas tại Đôn Xuân, có 02 cas tại Ngũ Lạc.

phạm (hết hạn xác nhận kiến thức ATTP, hết hạn khám sức khỏe...), xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp, số tiền 1.500.000 đồng.

Tiếp và làm việc với đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Trà Vinh do lãnh đạo Sở Công thương làm trưởng đoàn. Kết hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh tổ chức cuộc tập huấn các văn bản quy phạm pháp luật và xử lý vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2018 trên địa bàn huyện.

3. Giáo dục và Đào tạo

Hiện nay trên địa bàn huyện có 37 trường học³⁷. Tổng số có 443 phòng học³⁸, tỷ lệ 25,3%. Tổng số học sinh cuối năm học 2017-2018 là 13.893 em³⁹; Tổng số học sinh bỏ học từ đầu năm đến nay: 121/12.010 em, chiếm tỷ lệ 1%⁴⁰. Chỉ đạo tốt công tác tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia trên địa bàn huyện tại 2 trường THPT Long Khánh và Đôn Châu. Số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học 1.205/1.210 em, tỷ lệ 99,6%, THCS 784/792 em, tỷ lệ 99%.

Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp huyện năm 2018⁴¹. Quyết định tuyển dụng đặc cách 04 viên chức ngành giáo dục và đào tạo. Tổ chức sơ kết 01 năm triển khai đại trà các mô hình học tập theo Quyết định 281/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo điểm đánh giá, xếp loại “cộng đồng học tập” cấp xã năm 2017. Tổng kết công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập năm 2017, xây dựng chương trình công tác năm 2018. Tổ chức lễ công nhận trường Tiểu học Đông Hải A và Mẫu giáo thị trấn Long Thành đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

4.- Chính sách xã hội

Phê duyệt kết quả điều tra hộ nghèo, cận nghèo năm 2017, trong đó: 3.442 hộ nghèo và 2.427 hộ cận nghèo. Tổ chức họp hội đồng xét xã, thị trấn phù hợp với trẻ em năm 2017, kết quả có 7/7 xã, thị trấn đạt chuẩn xã, thị trấn phù hợp với trẻ em.

Triển khai xây dựng 919 căn nhà tình nghĩa cho người có công theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg. (Trong đó: 616 căn xây dựng mới và 303 căn sửa chữa). Đến nay đã hoàn thành 570 căn (403 xây mới và 167 căn sửa chữa). Còn lại 349 căn đang triển khai thực hiện. Thực hiện Quyết định 33/2015/QĐ-TTg, 6 tháng đầu năm đã giải ngân 115/120 hộ, tổng số tiền 2,875 tỷ đồng. Thu quỹ đền ơn đáp nghĩa được 94.830.000 đồng.

Tổ chức tặng 50 chiếc xe đạp, 50 bồn chứa nước và 100 phần quà nhu yếu phẩm cho học sinh và hộ nghèo ở 03 xã: Ngũ Lạc, Đôn Châu, Đôn Xuân do tổ chức Vietnam Outreach- Australia tài trợ. Hỗ trợ hộ nghèo, gia đình chính sách, cán bộ hưu vui xuân đón tết Nguyên đán năm 2018 với tổng kinh phí 2,186 tỷ

³⁷Trong này: 02 trường THPT, 01 trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Duyên Hải, 08 trường mầm non - mẫu giáo, 19 trường tiểu học và 07 trường THCS

³⁸Trong đó kiên cố 331 phòng, tỷ lệ 74,7%; bán kiên cố 112 phòng

³⁹Trong đó Mẫu giáo 2.252 em, Tiểu học 6.599 em, THCS 3.902 em, THPT 1.140 em

⁴⁰Trong đó cấp Tiểu học: 05; cấp THCS: 65, cấp THPT: 51 em

⁴¹Có 635 Vận động viên tham dự gồm 8 môn (Điền Kinh, Bóng Chuyền, Bóng Đá, Cầu Lông, Cờ Vua, Kéo Co, Bơi Lội, Bóng Bàn). Ban tổ chức đã trao giấy chứng nhận huy chương cho các Đoàn, vận động viên tham dự gồm: 42 giải nhất; 42 giải nhì; 38 giải ba. Đưa 204 vận động viên tham dự Hội khỏe Phù Đồng cấp tỉnh lần thứ XII ở thành phố Trà Vinh gồm 10 môn: Bóng đá, bóng chuyền, bóng bàn, cầu lông, cờ vua, điền kinh, bơi lội, võ taekwondo, võ karatedo, kéo co. kết quả đạt: 11 huy chương vàng, 19 huy chương bạc, 30 huy chương đồng.

đồng, Tổ chức hội thảo Giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động năm 2018 có 66 lao động tham dự. Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm tỉnh Trà Vinh tư vấn và tổ chức đưa 11 lao động đi xuất khẩu lao động (Nhật bản 9, Đài Loan 1, Ả Rập sê us 01), đạt 157% kế hoạch.

Huyện đã chuyển cho Bưu điện chi trả gói trợ giúp xã hội với số tiền 6.000.000.000 đồng. Cấp kinh phí trợ cấp thường xuyên cho đối tượng người có công với số tiền 5.256.371.000 đồng. Cấp kinh phí quà tết Nguyên đán cho người có công và hỗ trợ hộ nghèo vui xuân đón tết năm 2018 với số tiền 1.839.204.000 đồng. Cấp kinh phí điều dưỡng tại gia đình năm 2018 cho 218 đối tượng người có công với số tiền là 241.980.000 đồng và cấp bổ sung năm 2017 cho 32 đối tượng với số tiền 35.520.000 đồng. Cấp kinh phí trợ cấp một lần cho người có công với số tiền 460.026.000 đồng. Hỗ trợ 01 hộ nhà cháy tại xã Ngũ Lạc, số tiền 22 triệu đồng.

5. Dân tộc - Tôn giáo

- **Dân tộc:** Tổ chức họp mặt và các hoạt động thăm hỏi, tặng quà cho các chùa, gia đình chính sách, người có uy tín, gia đình có công cách mạng, cán bộ hưu trí trên địa bàn huyện nhân dịp Chol Chnam Thmây năm 2018 của đồng bào dân tộc khmer (100 phần quà, tổng trị giá 59,1 triệu). Tổ chức việc xét, bình chọn người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc năm 2018; chỉ đạo các xã tiến hành bình chọn người có uy tín tham dự hội nghị biểu dương⁴²; Xét bình chọn, củng cố hồ sơ người có uy tín tham gia Chương trình “Điểm tựa bản làng” tại Hà Nội có 4 đại biểu; Hoàn thành xây dựng kế hoạch thực hiện các dự án thuộc Chương trình 135 năm 2018 trên địa bàn huyện.

+ Thực hiện Quyết định số 29/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính “về một số chính sách hỗ trợ giải quyết đất ở và giải quyết việc làm cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn giai đoạn 2013-2015”. Đến nay đã tìm quỹ đất và giải ngân được 120/158 hộ, số tiền 3.960 triệu đồng, còn lại 38 hộ⁴³ đang tiếp tục triển khai nhưng gặp khó khăn trong việc tạo quỹ đất. Hiện nay đang đo đạc tách thửa, củng cố hồ sơ cấp QSD đất 119 hộ⁴⁴ (diện tích 32.736 m²), có 01 hộ đã được cấp QSD đất (diện tích 2.196 m²).

+ Thực hiện Quyết định 102/2009/QĐ-TTg ngày 7/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn trên địa bàn huyện. Đến nay các xã, thị trấn đã giải ngân hỗ trợ cho 2.193 hộ bằng 12.208 nhân khẩu với kinh phí 1.169.740.000 đồng đạt 100% kế hoạch.

-**Tôn giáo:** Triển khai thực hiện một số nội dung liên quan đến Luật tín ngưỡng, tôn giáo và công văn số 4434/UBND-KGVX ngày 01/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chấn chỉnh, uốn nắn việc đốt và thả “đèn trời”. Phân công 04 cán bộ, công chức ngành huyện tập huấn lớp tín ngưỡng tôn giáo tại Cà Mau.

Tổ chức tuyên truyền đến từng cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân để nhận biết, cảnh giác với hoạt động của Hội thánh đức chúa trời theo chỉ đạo tại Công văn số 487-CV/TU Tỉnh ủy Trà Vinh.

⁴² Trong đó đề nghị UBND tỉnh khen 2 người, Ban Dân tộc tỉnh khen 6 người

⁴³ Dự kiến loại khỏi danh sách 22/38 hộ (NL 1; ĐC 4; ĐX 7; LV 9; LK 1).

⁴⁴ Đã đo đạc 37 hộ: Long Vĩnh 16; Đông Hải 3; Long Khánh 3; Long Thành 4; Đôn Châu 11.

III. AN NINH-QUỐC PHÒNG

1. Quốc phòng

Tổ chức lễ ra quân huấn luyện năm 2018 (có 330 Dân quân tham gia). Tổ chức giao quân năm 2018 đạt 100% chỉ tiêu trên giao⁴⁵. Chỉ đạo các xã – thị trấn (xã Long Vĩnh, Long Khánh, Đông Hải và thị trấn Long Thành) phối hợp với Đoàn Biên phòng Long Vĩnh tổ chức Hội nghị sơ kết 01 năm “Ngày Biên phòng toàn dân” và 01 năm thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch Phòng không nhân dân năm 2018 và kế hoạch tuyên truyền giáo dục quốc phòng và an ninh. Chỉ đạo BCH quân sự huyện phối hợp với 02 trường THPT trên địa bàn huyện tổ chức tuyên truyền tuyển sinh quân sự năm 2018. Xây dựng kế hoạch và tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Long Khánh. Xây dựng văn kiện diễn tập chiến đấu phòng thủ huyện Duyên Hải năm 2018.

2. An ninh trật tự:

- **Trật tự xã hội:** Xảy ra 66 vụ: Phạm pháp hình sự 14 vụ⁴⁶ (so với cùng kỳ năm 2017 giảm 01 vụ); Tệ nạn xã hội: 52 vụ (tăng 38 vụ so cùng kỳ năm 2017), đã điều tra làm rõ phạt hành chính 101 đối tượng với số tiền 175 triệu đồng.

- **Tội phạm về ma túy:** Bắt quả tang 01 vụ mua bán trái phép chất ma túy tại ấp Cồn Cù, xã Đông Hải, thu giữ 1,6765 ma túy tổng hợp, đã khởi tố vụ án, khởi tố 01 bị can.

- **Tai nạn giao thông:** Xảy ra 03 vụ giao thông đường bộ, làm 01 người chết, 04 người bị thương, thiệt hại tài sản khoảng 5,5 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu là do đi không đúng phần đường và tránh, vượt sai quy định, không chú ý quan sát...

Tuần tra kiểm soát giao thông đường bộ được 703 cuộc, phát hiện và lập biên bản 603 trường hợp; tạm giữ có thời hạn 512 lượt phương tiện, 108 giấy tờ các loại; tước giấy phép lái xe có thời hạn 72 trường hợp. Ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 474 trường hợp, số tiền 742.370.000 đồng. Đăng ký mới 1.806 xe mô tô.

3. Thanh tra giải quyết KNTC, Tư pháp, Thi hành án:

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo:

+ Tổng nhận 53 đơn, trong đó: cấp huyện 07 đơn (02 đơn kỳ trước chuyển sang; nhận mới 05); Cấp xã 46 đơn.

+ Đã giải quyết: 36/53 đơn thuộc thẩm quyền, trong đó: Cấp huyện là 05/07 đơn; Cấp xã đã giải quyết 31/46 đơn tranh chấp.

+ Tổng số đơn tồn đọng: 17 đơn, trong đó: Cấp huyện là 02 đơn (01 đơn Khiếu nại Công văn 359/KT-HT ngày 12/9/2017 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng, 01 đơn tranh chấp lỗi đi công cộng xã Ngũ Lạc); Cấp xã là 15 đơn tranh chấp đất.

- **Tư pháp:** Tiếp nhận và giải quyết trên 3.000 thủ tục hộ tịch, cụ thể như sau: Lĩnh vực hộ tịch 5.583⁴⁷; Lĩnh vực chứng thực đã tiếp nhận và chứng thực

⁴⁵ 75 tân binh, trong đó Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh 06, Bộ CHBĐBP tỉnh 05, Quân đoàn 4 64

⁴⁶ Trong đó: trộm cắp tài sản 06 vụ, cố ý gây thương tích 04 vụ, đánh bạc 02 vụ, lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản 01 vụ, lừa đảo chiếm đoạt tài sản 01 vụ, đã điều tra, làm rõ 13/14 vụ.

⁴⁷ Khai sinh 941 trường hợp; Kết hôn 461 trường hợp; Khai tử 502 trường hợp; Nhận cha, mẹ con 08 trường hợp; Đăng ký giám hộ 04 trường hợp; Xác nhận tình trạng hôn nhân 510 trường hợp; Cấp trích lục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc 384 trường hợp; Cấp bản sao trích lục hộ tịch các loại 2.773 bản.

bản sao từ bản chính các loại giấy tờ 42.411 bản. Kiện toàn và củng cố được 62 tổ hòa giải có 480 hòa giải viên (giảm 30 người so với cuối năm 2017), tỷ lệ hòa giải viên nữ và người dân tộc, hòa giải viên có trình độ chuyên môn luật có tăng hơn so với cuối năm 2017⁴⁸.

- **Thi hành án:** Đã thụ lý 853 việc/26.424.020.000 đồng (*cũ chuyển sang là 363 việc/19.731.008.000 đồng; thụ lý mới 490 việc/6.693.012.000 đồng*). Đã giải quyết xong 373 việc/5.710.245.000 đồng, còn lại 474 việc/20.624.046.000 đồng; số việc đã ủy thác 06 việc/89.729.000 đồng.

4.- Công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng:

Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt việc chuyển đổi vị trí công tác thực hiện theo Quyết định số 2731/QĐ- UBND ngày 19/10/2012, Quyết định ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP. Trong 6 tháng đầu năm 2018 Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác 6 chức danh địa chính tại 6 xã trên địa bàn huyện.

Huyện đã thực hiện tốt việc kê khai tài sản, thu nhập trong năm 2017 theo quy định là 71 cơ quan, đơn vị. Trong đó: Tổng số người phải kê khai là 287 người; Tổng số người đã kê khai là 287 người; Tổng số người công khai bằng hình thức niêm yết 203 người; Tổng số người công khai tại cuộc họp 84 người.

5.- Thực hiện quy chế dân chủ và công tác dân vận chính quyền:

Trên cơ sở thực hiện Kế hoạch số 39-KHPPH/BDVTU-BCSD, ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND Tỉnh Trà Vinh năm 2018 “*Năm công tác dân vận chính quyền*”, Ban Dân vận Huyện ủy và UBND huyện xây dựng Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác năm 2018 “*Năm công tác dân vận chính quyền*” trên địa bàn huyện.

Qua đó, UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, UBND các xã – thị trấn nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, công tác dân vận chính quyền. Cụ thể hóa các văn bản của Huyện ủy như: Kế hoạch số 88-KH/HU, ngày 27/3/2018 của Huyện ủy “*về tổ chức thực hiện 6 nhiệm vụ tập trung, 3 nhiệm vụ đột phá năm 2018 và những năm tiếp theo*”. Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ gắn với công tác dân vận.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn đẩy mạnh nghiên cứu đổi mới công tác cải cách hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính, trong đó chú trọng chỉ số về mức độ hài lòng của người dân. Thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ và phục vụ nhân dân của cán bộ công chức, viên chức nhà nước, tạo thuận lợi cho nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước, đẩy mạnh trong trào thi đua “*Dân vận khéo*” thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

⁴⁸ Cụ thể: 79 nữ chiếm 16,45%; khmer 197 chiếm 41,1%). Có chuyên môn đại học Luật 14 hòa giải viên chiếm 2,91%, 07 hòa giải viên Đại học khác chiếm 1,46 % còn lại chưa qua chuyên môn Luật 470 hòa giải viên chiếm 98,54%, độ tuổi của hòa giải viên thấp nhất là 27 tuổi cao nhất là 62 tuổi.

Công bố, thông báo kịp thời đến Ban Dân vận, Mặt trận Tổ quốc, Các đoàn thể chính trị - xã hội các chủ trương, chính sách mới của Trung Ương, của Tỉnh, Huyện về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh để phối hợp tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến đoàn viên, hội viên và nhân dân. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, đảm bảo nguồn lực cho Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện các hoạt động giám sát, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu chính quyền, cơ quan tiếp công dân định kỳ, đột xuất theo luật tiếp công dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, bức xúc, tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, gặp gỡ, đối thoại giữa người đứng đầu chính quyền với người dân, doanh nghiệp.

IV. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN:

Ban tiếp công dân huyện tiếp dân được 121 lượt (247 lượt người), nhận mới 94 đơn, chủ yếu khiếu nại trong lĩnh vực đất đai, đường nước, chính sách, yêu cầu hỗ trợ chuyển đổi nghề của các hộ dân xã Đông Hải,..... Đủ điều kiện xử lý 94 đơn, đã hướng dẫn hộ dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Kiểm tra công vụ đối với 03 xã Ngũ Lạc, Đôn Xuân, Đôn Châu và đã kịp thời uốn nắn, nhắc nhở những mặt hạn chế còn tồn tại trong quá trình thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ công chức của 3 xã nêu trên. Ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ trên địa bàn huyện Duyên Hải.

Lập danh sách đề nghị bổ nhiệm vào ngạch chuyên viên chính đối với 06 cán bộ, công chức⁴⁹ trúng tuyển kỳ thi nâng ngạch chuyên viên chính. Tiếp và làm việc với Đoàn Kiểm tra công tác Nội vụ tiến hành kiểm tra tại đơn vị một số nội dung về công tác nội vụ.

Hoàn thành việc xây dựng, chuyển đổi hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn QG TCVN ISO 9001-2008 sang ISO 9001-2015 trong giải quyết thủ tục hành chính. Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 28/3/2018 của UBND tỉnh về đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp và Kế hoạch tinh giản và giảm biên chế năm 2018 của huyện Duyên Hải.

Tổng hợp hồ sơ đánh giá phân loại cán bộ công chức, viên chức gắn bình xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm 2017. Quyết định về việc khen thưởng cho 61 tập thể và 302 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua năm 2017.

V. NHẬN XÉT CHUNG:

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự hỗ trợ tích cực của các Sở, ngành tỉnh; sự chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND cùng với sự nỗ lực của

⁴⁹ 01 cán bộ Ủy ban nhân dân huyện; 04 công chức: Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Duyên Hải; 01 Bí thư Đảng ủy xã Đông Hải

các cấp, các ngành, địa phương và sự đồng thuận của nhân dân trên địa bàn huyện.

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện luôn bám sát cơ sở, chủ động tiếp cận và nắm bắt được tình hình kinh - tế xã hội của từng địa phương, từ đó trong chỉ đạo có sự tập trung, có trọng tâm theo từng lĩnh vực và theo thế mạnh của từng vùng. Kết quả 6 tháng đầu năm, tình hình kinh tế - xã hội ở các xã - thị trấn có sự chuyển biến tích cực, đa phần các chỉ tiêu thực hiện đều tăng so với cùng kỳ 2017.

Từng thành viên Ủy ban nhân dân huyện luôn có sự nỗ lực, phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc tham mưu cho Huyện ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; Vận động nhân dân phát huy nội lực, tập trung chuyển đổi, đầu tư vốn và áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, góp phần nâng cao năng suất lao động.

Các ngành chuyên môn huyện đã tích cực, chủ động làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội theo từng lĩnh vực phụ trách.

2. Khó khăn, hạn chế

Chưa xây dựng Trung tâm hành chính huyện và các cơ quan chuyên môn trên địa bàn huyện đồng thời cán bộ, công chức còn thiếu, năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế.

Tái cơ cấu nông nghiệp tuy có sự tập trung chỉ đạo, nhưng sự chuyển biến chưa đồng bộ. Tình hình sản xuất không theo quy hoạch, không theo lịch thời vụ còn xảy ra, tỷ lệ thiệt hại nuôi thủy sản đầu vụ nuôi còn ở mức cao. Công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng giống, môi trường nước và các vật tư đầu vào phục vụ nuôi trồng thủy sản còn nhiều hạn chế, giá cả không ổn định nhất là giá thê chân trắng giảm mạnh so với cùng kỳ làm cho người nuôi không an tâm sản xuất... Bên cạnh đó, kết cấu hạ tầng phục vụ nuôi thủy sản chưa được đầu tư đồng bộ, nhiều địa phương chưa chú trọng tới công tác quy hoạch vùng NTTS hợp lý, việc đánh bắt xa bờ chưa được quan tâm, đầu tư...

Một số địa phương chưa có sự tập trung quyết liệt vào việc thực hiện kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất của địa phương mình, hiệu quả chuyển đổi chưa cao. Công tác vận động người dân chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, nhân rộng các mô hình hiệu quả chưa chuyển biến mạnh; tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc gia cầm còn diễn biến phức tạp, công tác phòng ngừa dịch bệnh từng lúc, từng nơi còn hạn chế.

Công tác rà soát, công nhận hộ, áp văn hóa nông thôn mới có nơi thực hiện còn chậm; công tác tuyên truyền vận động có nơi thiếu tính chiều sâu, chưa cụ thể do đó chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức của người dân. Người dân chưa phát huy hết nội lực, còn tâm lý trông chờ vào sự hỗ trợ đầu tư của nhà nước trong xây dựng nông thôn mới.

Công tác đo đạc lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ hưởng lợi theo Quyết định 29 (giai đoạn 2) còn chậm, các địa phương gặp khó khăn trong việc tạo quỹ đất ở cho các trường hợp còn lại.

Việc phân bổ nguồn vốn, triển khai thực hiện các công trình xây dựng cơ bản, duy tu bảo dưỡng và Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất triển khai chậm; Nhu

cầu về vay vốn để chuyển đổi nghề, tự tạo việc làm, phát triển sản xuất rất lớn, nhưng đến nay nguồn vốn này chưa đến được với đối tượng cần vốn.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp; Tình hình khiếu kiện, khiếu nại trong dân có chiều hướng gia tăng công tác phối hợp các ngành, đoàn thể trong quản lý giáo dục thanh thiếu niên vi phạm pháp luật chưa được thường xuyên, chặt chẽ.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Căn cứ Nghị quyết năm 2018 của Huyện uỷ và Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung từ nay đến cuối năm 2018 như sau:

I. KINH TẾ

1. Thủy sản

Nắm chặt tình hình sản xuất trong dân; theo dõi diễn biến thời tiết, dịch bệnh, giá cả thị trường để có khuyến cáo kịp thời cho người nuôi; tiếp tục tuyên truyền, quán triệt về bảo vệ môi trường trong nuôi tôm nước lợ, nhất là nuôi tôm siêu thâm canh.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã – thị trấn tuyên truyền cho các hộ nuôi tôm siêu thâm canh thực hiện cam kết bảo vệ môi trường và có đăng ký nuôi với chính quyền địa phương. Đồng thời thành lập tổ kiểm tra các hộ nuôi siêu thâm canh trên địa bàn.

Tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật lĩnh vực thủy sản; trực tiếp tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật nuôi tôm cho người dân trên địa bàn huyện; tổ chức tham quan mô hình nuôi và sản xuất giống thủy sản nước lợ.

Triển khai thực hiện các mô hình: mô hình nuôi vọt trên đất bãi bồi ven sông; mô hình nuôi cua 02 giai đoạn. Đồng thời, tiếp tục theo dõi, giám sát các mô hình đã đầu tư trên địa bàn huyện.

2. Trồng trọt, chăn nuôi, thú y

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp tăng cường phòng chống rầy nâu, bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá hại lúa theo công văn số 4239/BNN-BVTV ngày 04/6/2018 của Bộ NN&PTNT trên địa bàn các xã: Ngũ Lạc, Đôn Châu và Đôn Xuân.

- Theo dõi tình hình sản xuất cây lúa, cây màu và các mô hình chuyển đổi; tư vấn kỹ thuật và đề ra giải pháp phòng trị sâu bệnh trên cây trồng. Tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật trên lĩnh vực trồng trọt. Triển khai thực hiện mô hình trồng lúa lai F1 trên vùng đất tôm - lúa.

- Tiếp tục theo dõi tình hình phát triển đàn gia súc, gia cầm và tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn, nhất là các bệnh nguy hiểm như: bệnh cúm gia cầm, bệnh tai xanh trên heo, bệnh lở mồm long móng trên gia súc. Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất lĩnh vực chăn nuôi, nhất là chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ theo Quyết định 50 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của nhân dân trong

phong trào chung sức xây dựng nông thôn mới ở địa phương. Tập trung huy động mọi nguồn vốn như: vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, vốn ngân sách địa phương, vốn tín dụng, vốn doanh nghiệp, vốn lồng ghép và vốn nhân dân đóng góp để ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, điện... phục vụ cho mục tiêu xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội ở các xã.

Tập trung hỗ trợ, hướng dẫn cho UBND các xã rà soát, thực hiện các tiêu chí xây dựng ấp, hộ nông thôn mới; tiến tới công nhận các hộ, ấp nông thôn mới khi có đủ điều kiện. Huy động mọi nguồn lực thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Long Vĩnh, đảm bảo thực hiện đạt mục tiêu xây dựng xã Long Vĩnh đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2018.

4. Tài nguyên - Môi trường: Chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường huyện kết hợp UBND các xã - thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình khai thác trái phép cát trên các động cát, sông rạch cũng như việc khai thác nước dưới đất, báo cáo kịp thời với cơ quan chức năng xử lý và kiểm tra việc khai thác nước dưới đất và các giếng khoan trên địa bàn huyện. Tiếp tục tổ chức, thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 11/01/2017 của UBND tỉnh Trà Vinh liên quan đến các hoạt động bảo vệ môi trường năm 2017 và Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức ngày thứ 7 xanh - sạch - đẹp tại các xã, thị trấn.

5. Lâm nghiệp: Thực hiện tốt việc trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng theo kế hoạch năm 2018; Tăng cường công tác kiểm tra, bảo vệ rừng, tuyên truyền, vận động nhân dân sinh sống ven rừng phòng hộ, thực hiện công tác phòng chống cháy rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng. Tổ chức tuần tra, kiểm soát ngăn chặn các vụ vi phạm khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép liên quan đến tài nguyên rừng. Xử lý kịp thời các vụ vi phạm pháp luật về lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

6. Xây dựng cơ sở hạ tầng: Tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 07/6/2018 của UBND tỉnh Trà Vinh về việc tăng cường quản lý, giám sát chặt chẽ đầu tư công và giải ngân kế hoạch đầu tư công. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình xây dựng cơ bản và tiến độ giải ngân các công trình trên địa bàn huyện. Tập trung hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục 02 dự án Trung tâm hành chính huyện để triển khai thi công. Hoàn thành công tác kê biên, GPMB (phần đã kê biên, ghi nhận từ năm 2016 thuộc xã Long Vĩnh, Đôn Xuân) đồng thời nhận bàn giao mốc, GPMB đoạn Km12-Km14 thực hiện công trình Luồng cho tàu biển tải trọng lớn vào sông Hậu. Triển khai thực hiện kê biên bổ sung, giải phóng mặt bằng 5.200 m² Trung tâm hành chính huyện. Hoàn thành công tác GPMB dự án đê biển Trà Vinh (giai đoạn II) trên địa bàn huyện.

7. Tài chính - Tín dụng: Kiểm tra, giám sát và quản lý việc sử dụng đất của các đối tượng được Nhà nước giao đất, thực hiện việc xác định và thu nộp tiền sử dụng đất theo quy định; xử lý các trường hợp sai phạm về kê khai và thực hiện miễn, giảm không đúng đối tượng, chế độ gây thiệt hại cho Nhà nước cũng như người nộp tiền sử dụng đất (theo Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ). Thực hiện quyết toán thu - chi ngân sách địa phương

đảm bảo đúng theo quy định; Thực hiện tốt kế hoạch thu thuế; phối hợp tác động các ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tạo điều kiện đầu tư vốn sản xuất cho nhân dân. Xây dựng Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán NSNN năm 2019 theo Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 22/6/2018 của UBND tỉnh.

8. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp – Thương mại và dịch vụ: Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển và chuyển đổi mô hình tổ chức kinh doanh, khai thác, quản lý chợ sang theo mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã đúng quy định. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch hỗ trợ, vận động thành lập mới doanh nghiệp đạt chỉ tiêu được giao trong năm 2018 (30 Doanh nghiệp)

9. Kinh tế tập thể: Tăng cường vai trò lãnh đạo của chính quyền, sự phối hợp giữa các ban, ngành, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy thành lập HTX, củng cố, phát triển kinh tế hợp tác. Triển khai các chính sách hỗ trợ của chính phủ, của tỉnh đã ban hành để hỗ trợ HTX đúng quy định và kịp thời. Giải quyết nhanh chóng các thủ tục hành chính và hỗ trợ điều kiện cần thiết cho THT, HTX hoạt động. Tạo điều kiện để các chính sách của Đảng và Nhà nước đến được các THT, HTX (thực hiện chính sách đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng về làm việc có thời hạn tại các HTX).

II. VĂN HOÁ-XÃ HỘI

1. Văn hóa: Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về xây dựng, duy trì thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng. Đồng thời tiến hành rà soát toàn diện công tác xây dựng thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn và kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế những hương ước, quy ước có nội dung chưa phù hợp pháp luật nhằm đảm bảo tính hợp pháp, hợp hiến, thống nhất, đồng bộ và phát huy vai trò của hương ước, quy ước trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội cộng đồng dân cư. Tiếp tục triển khai, xây dựng ấp văn hóa Nông thôn mới, tái công nhận 4 khóm văn hóa; xã nông thôn mới xã Long Vĩnh, thị trấn Long Thành đạt danh hiệu danh hiệu “Văn minh đô thị” vào cuối năm 2018; cơ quan, doanh nghiệp, trường học “văn hóa” cơ sở tôn giáo tín ngưỡng “Văn minh”. Xây dựng các biện pháp thực hiện bình đẳng giới, phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền Luật phòng chống bạo lực gia đình; tuyên truyền, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình nhằm xây dựng gia đình Việt Nam tiến bộ, hạnh phúc.

Tổ chức công tác tuyên truyền, cổ động trực quan phục vụ công tác tuyên truyền, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm của đất nước trên địa bàn huyện.

2. Y tế: Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua đường thực phẩm. Triển khai thực hiện kế hoạch hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2018 trên địa bàn huyện.

Tăng cường phòng chống dịch bệnh, phát hiện và khống chế, dập dịch kịp thời; tiếp tục thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu về mức giảm sinh, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng,... theo kế hoạch đề ra; Triển khai thực hiện kiểm tra các cơ sở hành nghề y dược, đông dược tư nhân trên địa bàn huyện theo quy định.

3. Giáo dục: Tăng cường công tác quản lý học sinh, thiếu nhi, tổ chức các hoạt động hè an toàn, không để xảy ra tai nạn; rà soát các khu vực thường xuyên xảy ra tai nạn đuối nước hoặc có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước trên địa bàn huyện để có biện pháp chủ động phòng ngừa kịp thời đảm bảo an toàn cho trẻ em trong dịp nghỉ hè, mùa mưa bão.

Hoàn thành hồ sơ “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non. Thành lập Tổ kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khoản thu đầu năm, công tác tuyển sinh, công tác vệ sinh trường lớp tại các trường chuẩn bị khai giảng năm học 2018 – 2019. Triển khai thực hiện tốt công tác sửa chữa trường lớp, đảm bảo phục vụ tốt cho việc dạy và học trong đầu năm học mới. Tổ chức tốt ngày tựu trường, thực học đối với các cấp học theo khung kế hoạch thời gian năm học 2018 – 2019 của UBND tỉnh. Tăng cường chỉ đạo công tác phối kết hợp để vận động các em học sinh bỏ học trở lại lớp, đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

4. Chính sách xã hội: Quan tâm chăm lo gia đình có công với nước; vận động quỹ “đền ơn đáp nghĩa”, cất nhà tình nghĩa, nhà tình thương cho gia đình chính sách khó khăn về nhà ở. Triển khai hỗ trợ về nhà ở cho hộ nghèo theo Quyết định 33/2015/QĐ-TTg (năm 2018) đúng quy định. Tổ chức kỷ niệm ngày thương binh liệt sĩ 27/7.

Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập tạo cơ sở bền vững cho hộ thoát nghèo. Phát huy vai trò tự lực, vượt khó vươn lên thoát nghèo của bản thân hộ nghèo, nắm chắc số hộ nghèo, hộ có nguy cơ tái nghèo và nguyên nhân để có biện pháp giảm nghèo. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Tập trung giải quyết vướng mắc và nắm lại tình hình xung quanh việc thực hiện Quyết định 22 trên địa bàn huyện. Tập trung tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn tham gia đi xuất khẩu lao động, góp phần giải quyết việc làm tại địa phương.

5. Dân tộc: Tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, giải quyết đất ở và giải quyết việc làm... cho đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, đời sống khó khăn trên địa bàn huyện; Phối hợp chặt chẽ với các ngành theo dõi chặt chẽ tình hình và có biện pháp công tác phù hợp nhằm ngăn chặn kịp thời các hoạt động lợi dụng nhân đạo từ thiện để thực hiện mục đích khác (các chức sắc, tín đồ biến nhà riêng thành nơi sinh hoạt điểm nhóm, cơ sở thờ tự trái pháp luật). Triển khai các chính sách dân tộc và tổ chức thăm viếng, tặng quà nhân dịp Lễ Sen Đolta của đồng bào dân tộc Khmer; Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nhân lễ hội Ok-Om-Bok.

Phối hợp với các xã, thị trấn thường xuyên quan tâm và thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín, gắn với công tác nắm tình hình kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào dân tộc Khmer; Tạo điều kiện để người có uy tín tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn, họp mặt, tham quan, giao lưu học tập kinh nghiệm.

III. QUỐC PHÒNG - AN NINH

Chuẩn bị văn kiện và tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ huyện Duyên Hải năm 2018. Tổ chức kiểm tra công tác Quốc phòng, QSDP 06 tháng đầu năm của BCH Quân sự các xã – thị trấn. Tổ chức huấn luyện tại chức, hành quân rèn luyện, HL TVCQ, DBĐV đồng thời theo dõi, nắm chắc nguồn tuyển quân nam 2018. Tổ chức Hội nghị sơ kết 10 năm “Ngày biên phòng toàn dân” giai đoạn 2009-2019.

Đẩy mạnh công tác điều tra, làm rõ các vụ án; tăng cường tuần tra, mật phục, tấn công trấn áp tội phạm, thực hiện tốt các kế hoạch chuyên đề; nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về ANTT; tăng cường kiểm tra, tuần tra, kiểm soát, phòng ngừa, kiểm chế kéo giảm số vụ, số người chết do tai nạn giao thông, phòng ngừa cháy nổ và các tai nạn khác. Tập trung chỉ đạo công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với xây dựng nông thôn mới theo tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp công tác, chuyển hóa thành công địa bàn phức tạp về TTATXH xã Đông Hải theo Kế hoạch đã đề ra.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về pháp luật cho thanh thiếu niên, trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội trong quản lý, giáo dục đối tượng. Nhằm góp phần hạn chế, kéo giảm số vụ phạm pháp hình sự do thanh thiếu niên gây ra và thanh thiếu niên vi phạm pháp luật. Nhất là, số thanh thiếu niên chấp hành xong án phạt tù và bị xử lý vi phạm hành chính tái phạm.

Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác điều tra, xét xử, thi hành án, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đúng luật động thời đầy nhanh tiến độ cung cấp thông tin cho hoạt động xét xử của Tòa án trong giải quyết các tranh chấp đất đai trên địa bàn huyện. Tăng cường nâng cao chất lượng hòa giải ở cơ sở, tăng cường công tác thanh kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã – thị trấn trong giải quyết khiếu nại tố cáo nhằm hạn chế thấp nhất đơn, vụ việc quá hạn luật định, tồn đọng kéo dài. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nhân dân.

IV. CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG, THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ; quán triệt thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21/12/2012 về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản đến các ban ngành huyện và các xã - thị trấn trên địa bàn huyện,

nhằm phòng ngừa tham nhũng; Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII; Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI); Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/12/2012 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí giai đoạn 2012-2016; Kế hoạch số 36-KH/HU về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), đồng thời quán triệt thực hiện các Chỉ thị của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm chống lãng phí và Quy định số 2400-QĐ/TU ngày 27/8/2012 của Ban thường vụ Tỉnh ủy, để không ngừng nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2731/QĐ- UBND ngày 19/10/2012, quyết định ban hành Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP trên địa bàn huyện.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; Quy chế khoán kinh phí; tiết kiệm chi tiêu tài chính từ nguồn ngân sách; công khai, minh bạch việc mua sắm và quản lý tài sản công của cơ quan, đơn vị; công khai các chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi cán bộ, công chức, viên chức và các quy định khác để cán bộ, công chức cùng thực hiện và giám sát. Triển khai thanh tra, kiểm tra đúng như kế hoạch đã đề ra trong năm 2018.

V. THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ VÀ CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN

Tổ chức thực hiện tốt Công văn số 494/SNV-CCHCA ngày 25/4/2017 của Sở Nội vụ về việc thống nhất đề cương và thời gian gửi báo cáo công tác cải cách hành chính và thực hiện nhiệm vụ dân vận chính quyền. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hoá và công khai hoá, chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng.

Rà soát, bổ sung nội dung quy chế phối hợp với Mặt trận tổ quốc, đảm bảo thường xuyên giữ mối liên hệ và tạo điều kiện cho Mặt trận tổ quốc tham gia giám sát, phản biện hoạt động của cơ quan nhà nước, góp ý xây dựng chính quyền theo đúng quy định.

VI. XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp, chú trọng việc đổi mới, phong cách làm việc của các cơ quan nhà nước và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, khoa học, đúng pháp luật. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác năm 2018 “*Năm công tác dân vận chính quyền*” giữa UBND huyện và Ban Dân vận Huyện ủy.

Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện. Quan tâm đúng mức khâu đào tạo, quy hoạch, bồi dưỡng sử dụng cán bộ công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, đạo đức công vụ; tăng cường thanh tra,

kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ quan, đơn vị, xã – thị trấn trong thực hiện nhiệm vụ và quản lý tài sản công.

Tổng hợp hồ sơ và Quyết định nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nghề 6 tháng đầu năm 2018. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch đẩy nhanh xây dựng chính quyền các cấp “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, hiệu quả” phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp huyện Duyên Hải. Triển khai việc khai phiếu, sơ yếu lý lịch CBCCVC trên địa bàn huyện theo nội dung yêu cầu tại Công văn số 781/SNV-CCVC, ngày 22/6/2018 của Sở Nội vụ.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch của Huyện ủy về việc thực hiện các Nghị quyết TW 6 (Khóa XII) và Kế hoạch tỉnh giảm biên chế năm 2018 của UBND huyện.

Tập trung triển khai thực hiện Kế hoạch số 75-KH/TU, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Kế hoạch của UBND tỉnh về tổ chức thực hiện 06 nhiệm vụ tập trung, 03 nhiệm vụ đột phá trên địa bàn huyện một cách đồng bộ, hiệu quả thiết thực; góp phần hoàn thành các chỉ tiêu Kinh tế - xã hội trong năm 2018 đã đề ra.

Trên đây là kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm và một số giải pháp thực hiện 6 tháng cuối 2018. Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải báo cáo đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Huyện Ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện năm, các ngành, Ủy ban nhân dân các xã - thị trấn, căn cứ tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- TU, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở, Ngành tỉnh;
- HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban, ngành huyện;
- CVP, PCVP UBND huyện;
- Các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kiên Văn Dung

ĐƠN VỊ HUYỆN DUYÊN HẢI

**Báo cáo Tình hình thực hiện đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước năm 2018
(đến ngày 18 Tháng 8 năm 2018)**

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
TỔNG				304,667	129,222	-	18,504	14	-	-	-	-
A	NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG		-	-	40,000	-	-	-	-	-	-	-
	Các dự án chuyển tiếp năm 2016 sang năm 2018	-	-	-	40,000	-	-	-	-	-	-	-
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			20,000							Sở Xây dựng đang thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (Hạng mục: san lấp mặt bằng)
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải			20,000							Tư vấn thẩm tra đang thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
B	NGÂN SÁCH TỈNH QUẢN LÝ		-	251,976	42,088	-	4,736	11	-	-	-	-
B1	NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG			228,106	29,888	-	4,736	16	-	-	-	-
	Các dự án chuyển tiếp năm 2016 sang năm 2018	-	-	201,161	13,888	-	-	-	-	-	-	-
1	Hạ tầng kỹ thuật Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải		99,981	6,888							Sở Xây dựng đang thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (Hạng mục: san lấp mặt bằng)
2	Trụ sở làm việc cho Trung tâm hành chính huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND huyện Duyên Hải		101,180	7,000							Tư vấn thẩm tra đang thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
	Các dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2018			26,945	16,000	-	4,736	30	-	-	-	-

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
01	Đường Trung Tâm Thị Trấn Long Thành, huyện Duyên Hải (Đoạn từ chùa Bông Sen đến giáp xã Long Khánh)	UBND huyện Duyên Hải	2318/QĐ-UBND, 26/10/2016; 2397/QĐ-UBND, 31/10/2016	26,945	16,000	72%	4,736	30	Công ty cổ phần cầu đường 10 - CIENCO 1	21/12/2017	300 ngày	
B2	NGUỒN XỔ SỔ KIẾN THIẾT			23,870	12,200	-	-	-	-	-	-	-
	Dự án chuyển tiếp sang năm 2018			23,870	12,200	-	-	-	-	-	-	-
01	Xây dựng các phòng học thuộc đề án mầm non 05 tuổi trên địa bàn huyện Duyên Hải (khối 14 phòng học, 19 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	2400/QĐ-UBND, 31/10/2016	13,423	7,200							
02	Cải tạo, nâng cấp và mở rộng các Trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn huyện Duyên Hải (Khối 18 phòng học, 03 phòng chức năng) - giai đoạn 2.	UBND huyện Duyên Hải	2401/QĐ-UBND, 31/10/2016	10,447	5,000							
C	HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU PHÂN CẤP HUYỆN QUẢN LÝ			29,798	27,080	-	12,817	47	-	-	-	-
C1	NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG			9,129	8,580	-	4,916	57	-	-	-	-
*	Theo nghị quyết số 15/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của hội đồng nhân dân tỉnh			9,129	8,580	-	4,916	57	-	-	-	-

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
01	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 3, thị trấn Long Thành	Ban QLDA	3285/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,200	1,170	55%	550	47	Công ty TNHH MTV xây lắp và thương mại Đào Hưng Phát		90 ngày	
02	Hàng rào và san lấp mặt bằng Trường Tiểu học Long Vĩnh B	Ban QLDA	3242/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	998	899	100%	825	92	Hợp tác xã xây dựng Long Hữu	01/3/2018	90 ngày	
03	Cổng, hàng rào + nhà bảo vệ Trường Tiểu học Long Vĩnh A	Ban QLDA	3241/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,078	971	40%	487	50	Công ty TNHH xây dựng Năm Nhị	19/3/2018	90 ngày	
04	Đường nhựa đầu dưới giồng Ông Cúc, ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	Ban QLDA	3175/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,100	1,060	45%	801	76	Công ty TNHH MTV Đa Hòa		90 ngày	
05	Đường từ QL53 - sông Xếp Lầy 2, thị trấn Long Thành (đoạn nhà Ngọc Thành)	Ban QLDA	3130 QĐ-UBND ngày 24/10/2017	953	950	100%	443	47	Công ty TNHH MTV xây dựng Chí Thương	19/3/2018	90 ngày	
06	Đường nhựa Bà Giam A, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	3114/QĐ-UBND ngày 23/10/2017	2,000	1,850	30%	947	51				
07	Đường nhựa Bà Giam B, xã Đôn Xuân	Ban QLDA	3115/QĐ-UBND ngày 23/10/2017	1,100	1,000	60%	521	52	Công ty TNHH MTV Út Tám	27/3/2018	90 ngày	
08	Nâng cấp, mở rộng đường đan ấp Phước Thiện	Ban QLDA	3269/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	700	680	80%	342	50	Công ty TNHH Tuấn Cường		90 ngày	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
C2	NGUỒN XÔ SÓ KIẾN THIẾT	-		20,669	18,500	-	7,900	43	-	-	-	-
*	Vốn hỗ trợ duy tu, bảo dưỡng các công trình giao thông nông thôn	-		5,600	5,000	-	2,452	49	-	-	-	-
01	Xây dựng đường đan áp Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	3321/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,200	1,010	100%	524	52	Công ty TNHH MTV xây dựng Hải Trà	16/3/2018	120 ngày	
02	Đường đat ấp Ba sát1, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Phòng KT&HT	3194/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	500	450	100%	212	47	Hợp tác xã dịch vụ Đôn Xuân		60 ngày	
03	Đường đat ấp La Bang Chợ, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	Phòng KT&HT	3199/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	600	550	100%	275	50	Công ty TNHH MTV xây dựng Tuyệt Lưu	05/3/2018	90 ngày	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
04	Đường đan phục vụ sản xuất xã Đôn Châu	Phòng KT&HT	3326/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,000	950	45%	457	48	Công ty TNHH MTV xây dựng Tuyệt Lưu		120 ngày	
05	Đường lộ cụ chiến binh nối dài ấp Đình Cũ, xã Long Khánh	Phòng KT&HT	3210/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,000	950	45%	458	48	Công ty TNHH MTV Đa Hòa		120 ngày	
06	Nâng cấp, mở rộng đường Khu dân cư chùa Trà Côn, xã Long Vĩnh	Phòng KT&HT	3223/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	900	700	30%	337	48	Công ty TNHH MTV xây dựng Chí Thương	19/3/2018	90 ngày	
07	Đường khóm 5, thị trấn Long Thành (Đoạn đường Giồng Bào đến nhà Ba Liền và Đoạn Chợ cũ)	Phòng KT&HT	3214/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	400	390	50%	190	49	Công ty TNHH tư vấn xây dựng Lợi Phát		60 ngày	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
*	Vốn hỗ trợ san lấp mặt bằng, nâng cấp sửa chữa nhỏ các trường học đạt chuẩn quốc gia	-		4,500	4,000	-	2,945	74	-	-	-	
01	Công, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 05 phòng học Trường Tiểu học Long Vĩnh C	Phòng GD&ĐT	3243/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,225	1,135	95%	548	48	Công ty TNHH xây dựng Năm Nhị	12/3/2018	60 ngày	
02	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Long Khánh	Phòng GD&ĐT	3244/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,068	962	90%	844	88	Công ty TNHH xây dựng Toàn Tâm	12/3/2018	60 ngày	
03	Công, hàng rào + nhà bảo vệ và sửa chữa 08 phòng học Trường Tiểu học Ngũ Lạc C	Phòng GD&ĐT	3240/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,220	1,142	100%	1,103	97	Công ty TNHH MTV Phước Hoàng	12/3/2018	60 ngày	
04	Hàng rào, Khu vệ sinh giáo viên và học sinh Trường THCS Đôn Xuân	Phòng GD&ĐT	3245/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	987	761	95%	450	59	Công ty TNHH MTV xây dựng Hải Trà	12/3/2018	60 ngày	
*	Vốn hỗ trợ các xã xây dựng nông thôn mới	-		6,969	6,500	-	2,014	31	-	-	-	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
01	Nâng cấp, cải tạo nhà văn hóa các ấp xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	3178/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,100	1,000	100%	489	49	Cty TNHH MTV XD Hải Trà		90 ngày	
02	Cầu Kinh dự án 773, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	UBND xã Long Vĩnh	3327/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	700	680	100%	299	44	Cty TNHH XD Long Bình			
03	Xây dựng 02 phòng chức năng nhà văn hóa xã	UBND xã Long Vĩnh	3179/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	420	400	100%	185	46	Cty TNHH MTV XD Hải Trà		90 ngày	
04	Đường đèo Cái cối - Xẻo bông 1, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải.	UBND xã Long Vĩnh	3226/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,000	950	40%	466	49	Cty TNHH MTV Trung Đặng		90 ngày	
05	Nâng cấp, mở rộng đường đèo Cái Cối - Xẻo Bông 2 xã Long Vĩnh	UBND xã Long Vĩnh	3226/QĐ-UBND, ngày 26/10/2017	1,549	1,470	10%	124	8				

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
06	Nâng cấp Đường lộ 2 ấp Cái Đôi, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh	3268/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,000	1,000	100%	452	45	Cty TNHH MTV Nguyệt Tâm	13/02/2018	120 ngày	
07	Nâng cấp Đường đèo nối dài đường cầu nhỏ ấp Hồ tàu (Nhà ông Sáng - nhà ông 3 Kịch)	UBND xã Đông Hải	3317/QĐ-UBND, 30/10/2017	1,200	1,000	50%	-	-	Công ty TNHH MTV Út Tám	7/3/2018	90 ngày	
*	Vốn hỗ trợ đầu tư trên địa bàn các xã đặc biệt khó khăn	-		3,600	3,000		489	16	-	-	-	
01	Đường nhựa ấp Thốt Lốt, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc	3176/QĐ-UBND ngày 25/10/2017	1,200	1,000	100%	489	49				
02	Đường nhựa ấp Ba Sát 2, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu	3313/QĐ-UBND, 30/10/2017	1,200	1,000	80%	-	-				
03	Đường đèo phục vụ sản xuất xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3325/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,200	1,000	40%	-	-	HTX dịch vụ xây dựng Đôn Xuân			
D	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG			7,802	6,775	-	664	10	-	-	-	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
*	Chương trình 30a	-		2,200	2,000	-	436	22	-	-	-	
01	Đường đèo Cái Đồi (TT HC xã đến giáp ấp Cái Cò)	UBND xã Long Khánh	3044/QĐ-UBND, 19/10/2017	1,100	925.5	50%	436	47				
02	Đường đèo Tân Thành 2, ấp Tân Thành, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh (Giai đoạn 2)	UBND xã Long Khánh			74.5		-	-				
03	Đường đèo ấp Giồng Bàn, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải (Xóm cù)	UBND xã Long Vĩnh	3174/QĐ-UBND, 25/10/2017	1,100	968	10%	-	-				
04	Đường đèo từ dốc cầu Long Vĩnh đến mương Lò Đường	UBND xã Long Vĩnh			32		-	-				
*	Chương trình 135	-		5,602	4,775	-	228	5	-	-	-	
01	Đường nhựa GTNT Rọ Say dưới - La Bang xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc	3206/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,000	990	80%	-	-				
02	Nâng cấp, sửa chữa Đường nhựa ấp Rọ Say, xã Ngũ Lạc	UBND xã Ngũ Lạc		431	431	80%	-	-				

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
03	Đường đan giồng sưa đũa ấp Bà Giam A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3320/QĐ-UBND, 30/10/2017	750	468	20%	-	-				
04	Đường đan từ đường nhựa ấp Xóm Tộ (nhà Thạch Rim) đến tỉnh lộ 914 (nhà Kim Ôt)	UBND xã Đôn Xuân	3381/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	550	485	100%	-	-				
05	Nhà văn hóa ấp Lộ Sỏi B, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân		468	468	30%	-	-				
06	Chợ cá xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	UBND xã Đôn Châu	3205/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,000	910	70%	-	-				
07	Nhà văn hóa ấp La Bang Kinh xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu		473	141	100%	-	-				
08	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa 06 ấp xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu		530	482	80%	228	47				
09	Nâng cấp đường đất từ QL53 đến đường Giồng Bào	UBND thị trấn Long Thành		200	200	20%	-	-				
10	Hàng rào nhà văn hóa khóm 2, thị trấn Long Thành	UBND thị trấn Long Thành		200	200	20%	-	-				

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
E	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			5,574	5,574	-	288	5	-	-	-	
01	Nâng cấp, sửa chữa chợ Cồn Cù, xã Đông Hải, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đông Hải		537	537	10%	-	-				
02	Nâng cấp, sửa chữa nhà văn hóa ấp Cây Đa, Rọ Say, Sóc ruộng, và Bồn Thanh, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Ngũ Lạc		1,000	1,000		-	-				
03	Đường đal ấp Cái Cò - Vũng Tàu (giai đoạn 3), xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Vĩnh		537	537		-	-				
04	Đường đal La Bang Chợ - Tà Rom A, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu		500	500	80%	-	-				
05	Đường đal ấp Tà Rom A -Tà Rom B, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Đôn Châu		500	500	100%	-	-				
06	Xây mới chợ xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh		800	800	40%	-	-				
07	Đường nhựa lộ 3 ấp Tân Thành (từ QL53 đến giáp lộ 4 Tân Thành), xã Long Khánh, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh	UBND xã Long Khánh	3045/QĐ-UBND ngày 19/10/2017	700	700	100%	288	41				

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
08	Đường đal áp Lộ sỏi A, xã Đôn Xuân	UBND xã Đôn Xuân	3377/QĐ-UBND ngày 30/10/2017	1,000	1,000		-	-				
F	NGUỒN VỐN (AMD)			3,472	1,660	-	-	-	-	-	-	
01	Xây dựng đường đal Sa Văng, xã Đôn Châu	UBND xã Đôn Châu	3284/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,305	674		-	-				
02	Cầu Long Khánh, xã Long Khánh	UBND xã Long Khánh	3283/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	1,573	674		-	-				
03	Cầu Tà Quyền	UBND xã Long Vĩnh	3283/QĐ-UBND ngày 26/10/2018	594	312		-	-				
G	VỐN TỶ CHỨC SCC TÀI TRỢ VÀ NGÂN SÁCH TỈNH ĐỐI ƯNG			6,045	6,045	-	-	-	-	-	-	
01	Trường Tiểu học Đôn Xuân A (Điểm Cây Da), xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	3090/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	1,857	1,857		-	-				

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Số quyết định đầu tư	Tổng vốn đầu tư	Vốn được phân bổ năm 2018	Tiến độ thực hiện (%)	Đã giải ngân	Tiến độ giải ngân %	Đơn vị thi công	Ngày khởi công	Thời gian thi công	Ghi chú
02	Trường Tiểu học Long Vĩnh B (Điểm Xóm Chùa), xã Long Vĩnh	Phòng GD&ĐT	3246/QĐ-UBND ngày 26/10/2017	2,052	2,052		-	-				
03	Trường Mẫu giáo Long Vĩnh, Điểm Cái Cò, xã Long Vĩnh, huyện Duyên Hải	Phòng GD&ĐT	3089/QĐ-UBND ngày 20/10/2017	2,136	2,136		-	-				

Duyên Hải, ngày.... Tháng.... năm 2018

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

LẬP BẢNG